

Số: 3303 /TB-SCT

Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết luận cuộc họp rà soát thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CÔNG TY TNHH MTV
ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 16 / 9 / 2019

Số 804

Thực hiện Thông báo kết luận số 1250/VP-HCC ngày 23/7/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về quy trình giải quyết thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp và Văn bản số 8736/UBND-HCC ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh.

Để có cơ sở rà soát, điều chỉnh thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là thủ tục liên thông) theo chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 28/8/2019 Sở Công Thương đã chủ trì buổi làm việc cùng các đơn vị liên quan. Thành phần tham dự buổi làm việc gồm có: Ông Thái Thanh Phong – Phó Giám Đốc Sở Công Thương chủ trì buổi làm việc cùng đại diện Văn phòng UBND tỉnh; đại diện các Sở: Thông tin và Truyền thông, Giao thông Vận tải; đại diện UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đại diện Công ty TNHH MTV điện lực Đồng Nai.

Trên cơ sở thống nhất ý kiến của các đơn vị dự họp, Ông Thái Thanh Phong – Phó Giám Đốc Sở Công Thương có kết luận như sau:

1. Thống nhất thời gian giải quyết thủ tục liên thông không quá 10 ngày làm việc (không kể 02 ngày vận chuyển hồ sơ) trong đó:

- Thời gian giải quyết các thủ tục thỏa thuận đấu nối; thủ tục điều chỉnh / bổ sung / cập nhật thông tin quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thủ tục cấp phép xây dựng, thủ tục xác nhận phù hợp quy hoạch / thỏa thuận hướng tuyến công trình: 05 ngày làm việc.

- Thời gian thực hiện thủ tục nghiệm thu, đóng điện: 04 ngày làm việc.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày làm việc.

2. Thống nhất ngành điện chịu trách nhiệm trong công tác tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả và tổng hợp báo cáo.

3. Thống nhất phạm vi áp dụng như sau:

- Thủ tục “thỏa thuận đấu nối” được áp dụng đối với các dự án có nhu cầu đấu nối cấp điện trên toàn bộ địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thủ tục “điều chỉnh / bổ sung / cập nhật thông tin quy hoạch phát triển điện lực tỉnh” được áp dụng đối với các dự án có tổng công suất >2.000kVA tại 01 địa điểm mua điện trên toàn bộ địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thủ tục “cấp phép xây dựng” được áp dụng đối với các dự án có phát sinh công tác xây dựng nằm trong đô thị, trừ các dự án theo Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014.

- Thủ tục “xác nhận phù hợp quy hoạch” được áp dụng đối với các dự án có phát sinh công tác xây dựng nằm ngoài đô thị và ở khu vực đã có quy hoạch nhưng không có căn cứ để chứng minh việc phù hợp quy hoạch.

- Thủ tục “thoả thuận hướng tuyến công trình” được áp dụng đối với các dự án có phát sinh công tác xây dựng nằm ngoài đô thị và ở khu vực chưa có quy hoạch.

4. Thống nhất một số nội dung về thủ tục “cấp phép xây dựng” được thực hiện như sau:

- Thống nhất điều chỉnh thành phần hồ sơ: “Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính)” được điều chỉnh thành “Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do đơn vị tư vấn có đủ năng lực hoạt động xây dựng theo quy định thiết lập, trong đó thể hiện các vị trí đào đường, vỉa hè (nếu có)”.

- Thống nhất bỏ thành phần “Ghi chú: Đối với công trình lưới điện trung thế nổi có quy mô lắp đặt dưới 02 khoảng trụ và đồng thời có công suất trạm biến áp 1 pha $\leq 25\text{kVA}$ thì không cần thực hiện thủ tục cấp phép thi công. Trước khi thi công 07 ngày, khách hàng có trách nhiệm thông báo cho cơ quan nhà nước được phân cấp cấp phép thi công xây dựng công trình”.

5. Thống nhất thủ tục nghiệm thu, đóng điện:

- Thống nhất bỏ thành phần hồ sơ: “Hợp đồng mua bán điện: bản chính”.

- Do đặc thù công trình điện thuộc đối tượng được miễn cấp phép xây dựng trong rất nhiều trường hợp, để đảm bảo công tác quản lý trật tự xây dựng theo khoản 2 điều 2 Thông tư 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng, thống nhất bổ sung thành phần hồ sơ: “Hồ sơ nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật về lĩnh vực xây dựng” **trước khi đóng điện điểm đấu nối** (theo điểm a, khoản 1, điều 50 Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện phân phối); trong đó có một trong những giấy tờ sau:

+ Văn bản giới thiệu địa điểm đầu tư / Quyết định chủ trương đầu tư xây dựng / Giấy chứng nhận đầu tư (điểm 1 mục I phụ lục III danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng) đối với “Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư” (Điểm b Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014). Trường hợp có thay đổi, phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

+ Kết quả thẩm định thiết kế xây dựng, trong đó có hạng mục công trình điện đề nghị nghiệm thu (điểm 3 mục II phụ lục III danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng) đối với “Công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu dân cư, khu đô thị có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và được thẩm định thiết kế xây dựng theo quy định” (Điểm đ Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014). Trường hợp có thay đổi, phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

+ Giấy phép xây dựng / Giấy phép thi công, trong đó có hạng mục công trình điện đề nghị nghiệm thu (điểm 7 mục I phụ lục III danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng) đối với công trình trong đô thị. Trường hợp có thay đổi, phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.


+ Văn bản của UBND cấp huyện xác nhận về phù hợp với quy hoạch xây dựng (điểm 5 mục I phụ lục III danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng) đối với “Công trình xây dựng theo tuyến ngoài đô thị nhưng phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt” (Điểm d Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014).

+ Văn bản thoả thuận hướng tuyến công trình của Sở Công Thương (nằm ở địa bàn 02 huyện) hoặc UBND cấp huyện đối với “Công trình hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn và ở khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn được duyệt” (Điểm i Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014).

+ Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng của Sở Công Thương (điểm 15 mục III phụ lục III danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng)

6. Trong thời gian chờ Sở Thông tin và Truyền thông cấu hình thủ tục này lên hệ thống Egov và UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh Quyết định 1275/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh, đề nghị các đơn vị có liên quan dựa trên nội dung Thông báo kết luận này (kèm theo dự thảo thủ tục điều chỉnh đính kèm) thực hiện tiếp nhận hồ sơ giấy và xử lý thí điểm hồ sơ bằng tay theo mẫu Phiếu giao nhận hồ sơ (đính kèm).

Trên đây là nội dung Thông báo kết luận cuộc họp rà soát, điều chỉnh thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Công Thương gửi Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Giao thông – vận tải đóng góp ý kiến và thông báo đến các đơn vị có liên quan để phối hợp triển khai thực hiện.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Thành phần dự họp (thực hiện);
 - Sở Tư pháp, Xây dựng, Giao thông (góp ý);
 - Ban GD Sở (báo cáo);
 - Lưu: VT, P.KT&NL
- (Đạt/2019)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thái Thanh Phong

Thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

I. Thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng:

1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Khách hàng chuẩn bị hồ sơ thành phần theo quy định tại Điểm a, Điểm b và Điểm c, Khoản 3 của Hướng dẫn này; hồ sơ nộp tại Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình.

+ Công trình trạm biến áp trung áp có tổng công suất >2000kVA tại 01 địa điểm mua điện trên toàn bộ địa bàn tỉnh, thành phần hồ sơ theo quy định tại Điểm a,b Khoản 3 của Hướng dẫn này.

+ Công trình trạm biến áp trung áp ở đô thị (trừ các dự án theo Khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2014), thành phần hồ sơ theo quy định tại Điểm a,c Khoản 3 của Hướng dẫn này.

+ Công trình trạm biến áp trung áp ở nông thôn (trừ các dự án được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận), thành phần hồ sơ theo quy định tại Điểm a,d Khoản 3 của Hướng dẫn này.

- Bước 2: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra trên hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần và thông tin, hướng dẫn khách hàng bổ sung.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ điều kiện, xuất biên nhận cho khách hàng; thực hiện chuyển thông tin hồ sơ trên phần mềm Egov cho các đơn vị như sau: Công ty điện lực tỉnh / Điện lực địa phương; Sở Công thương; Phòng Quản lý đô thị / Phòng Kinh tế hạ tầng.

- Bước 3: Chuyển hồ sơ giấy cho các đơn vị xử lý cụ thể như sau:

+ Chuyển hồ sơ thỏa hiệp đấu nối đến Công ty điện lực tỉnh / Điện lực địa phương quản lý vận hành lưới điện mà khách hàng đề nghị đấu nối.

+ Chuyển hồ sơ điều chỉnh / bổ sung / cập nhật thông tin quy hoạch phát triển điện lực tỉnh đến Sở Công thương (phòng Kỹ thuật và Quản lý năng lượng).

+ Chuyển hồ sơ cấp phép xây dựng công trình / xác nhận phù hợp quy hoạch / thỏa thuận hướng tuyến công trình của UBND cấp huyện (phòng Quản lý đô thị/phòng Kinh tế hạ tầng).

- Bước 4: Chuyển kết quả về đơn vị tiếp nhận đầu vào.

+ Công ty điện lực tỉnh / Điện lực địa phương: Văn bản thỏa thuận đấu nối.

+ Sở Công thương: Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh hoặc Văn bản ghi nhận cập nhật thông tin dự án vào quy hoạch điện.

+ UBND cấp huyện: Giấy phép xây dựng hoặc Văn bản xác nhận phù hợp quy hoạch hoặc Văn bản thỏa thuận hướng tuyến công trình.

- Bước 5: Đơn vị vận chuyển, chuyển kết quả xử lý từ các đơn vị xử lý hồ sơ về nơi tiếp nhận hồ sơ đầu vào.

- Bước 6: Cán bộ Trung tâm hành chính công tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình tổng hợp chuyển trả kết quả cho khách hàng, nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì nhấn nút tạm dừng để chờ khách hàng thi công (*theo thời hạn trong văn bản thỏa thuận đấu nối giữa khách hàng và ngành điện*). Hết thời gian dừng, khách hàng không thực hiện bước tiếp theo của quy trình thì Trung tâm hành chính công tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình liên hệ khách hàng để trả lại hồ sơ và kết thúc hồ sơ trên phần mềm Egov.

- Bước 7: Khách hàng liên hệ Trung tâm hành chính công tỉnh / Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình để nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu, đóng điện, thành phần hồ sơ theo quy định tại Điểm e, Khoản 3 của Hướng dẫn này.

- Bước 8: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị nghiệm thu, đóng điện:

+ Trường hợp chưa đủ điều kiện: hướng dẫn khách hàng bổ sung hồ sơ.

+ Trường hợp đủ điều kiện: thực hiện nghiệm thu, đóng điện, ký hợp đồng mua bán điện và kết thúc hồ sơ.

2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hồ sơ giấy tại Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ thỏa thuận đấu nối qua lưới điện trung áp:

- Giấy đề nghị mua điện (Mẫu số 1 kèm theo hướng dẫn này);

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.

- 05 hồ sơ thông tin đề nghị đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương (Mẫu số 2 kèm theo hướng dẫn này).

- 05 sơ đồ nguyên lý các thiết bị điện chính sau điểm đấu nối (sơ đồ đơn tuyến cấp điện, sơ đồ nối điện chính);

- 05 tài liệu kỹ thuật về các trang thiết bị dự định đấu nối hoặc các thay đổi dự kiến tại điểm đấu nối hiện tại, thời gian dự kiến hoàn thành dự án, số liệu kỹ thuật của dự án đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện tại.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

b) Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung hợp phần quy hoạch phát triển điện lực tỉnh (đối với công trình có tổng công suất lớn hơn 2.000 kVA tại 01 địa điểm mua điện):

- Tờ trình đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (Mẫu số 3 kèm theo hướng dẫn này)
- 01 bộ Báo cáo điều chỉnh hợp phần quy hoạch theo nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 22 Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực (Mẫu số 4 kèm theo hướng dẫn này).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Hồ sơ cấp phép xây dựng công trình (đối với công trình ở đô thị):

- Đơn đề nghị cấp phép xây dựng công trình (Mẫu số 5 kèm theo hướng dẫn này).

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình điện, trong đó thể hiện các vị trí đào đường, vỉa hè (nếu có).

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân thiết kế (Mẫu số 6 kèm theo hướng dẫn này).

- Bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động điện lực (phù hợp với cấp công trình) của pháp nhân đơn vị thiết kế.

- Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề thiết kế điện (phù hợp với cấp công trình) của cá nhân chủ trì thiết kế.

- Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường.

- Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông và Kế hoạch tái lập mặt đường, vỉa hè (nếu có).

d) Hồ sơ xác nhận phù hợp quy hoạch / thoả thuận hướng tuyến công trình (đối với công trình ở nông thôn):

- Đơn đề nghị xác nhận phù hợp quy hoạch / thoả thuận hướng tuyến công trình (Mẫu số 7 kèm theo hướng dẫn này).

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện như: Hộ khẩu thường trú; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở đối với khách hàng sinh hoạt); hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; hợp đồng thuê địa điểm; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt).

- Một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện đối với khách hàng ngoài sinh hoạt như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị.

- Bản vẽ mặt bằng tổng thể của dự án thể hiện vị trí trụ điện, trạm điện, vị trí đấu nối và hướng tuyến đường dây dẫn điện.

e) Hồ sơ nghiệm thu đóng điện (Chỉ thực hiện sau khi có kết quả đạt 03 thủ tục thành phần: Thỏa thuận đấu nối; Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh; Cấp phép xây dựng công trình hoặc Xác nhận phù hợp quy hoạch và đồng thời công trình đã được thi công xong):

- Văn bản đề nghị nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng (Mẫu số 8 kèm theo hướng dẫn này).

- Hồ sơ pháp lý, trong đó có một trong những thành phần hồ sơ nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật về lĩnh vực xây dựng như sau:

- + Quyết định chủ trương đầu tư / Giấy chứng nhận đầu tư;
- + Văn bản xác nhận phù hợp quy hoạch / Văn bản thỏa thuận hướng tuyến công trình;
- + Giấy phép xây dựng (trong đó có hạng mục công trình điện);
- + Thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

- Hồ sơ thiết kế được duyệt: bản chính;

- Hồ sơ hoàn công: bản sao;

- Biên bản lắp đặt hệ thống đo đếm: bản chính;

- Biên bản áp giá bán điện: bản chính;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời gian giải quyết hồ sơ: không quá 10 ngày làm việc (không kể 02 ngày vận chuyển)

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Ngành điện chủ trì, phối hợp cùng Sở Công Thương và UBND cấp huyện.

6. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp điện trung thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Phí, lệ phí: không thu phí

8. Mẫu đơn, tờ khai:

- Mẫu giấy đề nghị mua điện - Mẫu số 1 (*Biểu mẫu số 1, Hướng dẫn số 3784/HD-EVN ngày 19/7/2019 của Tập đoàn điện lực Việt Nam*)

- Mẫu thông tin đề nghị đấu nối – Mẫu số 2 (*phụ lục 2B, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương*)

- Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh – Mẫu số 3

- Mẫu nội dung báo cáo điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh – Mẫu số 4 (Quy định tại Khoản 2, Điều 22, Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương)

- Mẫu đơn đề nghị cấp phép xây dựng công trình – Mẫu số 5 (phụ lục 1, Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

- Mẫu bảng kê khai kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế – Mẫu số 6 (phụ lục 3, Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

- Mẫu đơn xác nhận phù hợp quy hoạch/thỏa thuận hướng tuyến công trình – Mẫu số 7

- Mẫu đơn đề nghị nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng – Mẫu số 8

9. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:

- Khách hàng đầu tư xây dựng công trình điện trung áp được nghiệm thu, đóng điện và ký hợp đồng mua điện.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;

- Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương về Quy định hệ thống điện phân phối.

- Thông tư số 43/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực;

- Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương về việc quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;

- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng;

- Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ Công Thương về Quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện;

- Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 được ban hành kèm theo Quyết định số 14507/QĐ-BCT ngày 29/12/2015 của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 1050/QĐ-EVN ngày 07/9/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy trình kinh doanh điện năng;
- Quyết định số 505/QĐ-EVN ngày 15/5/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định cung cấp các dịch vụ điện áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

II. Lưu đồ giải quyết hồ sơ cấp điện qua lưới điện trung áp

Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thời gian xử lý
Tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ trực tuyến	Trung tâm hành chính công tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình (Quầy điện lực)	0,5 ngày
Vận chuyển hồ sơ từ đơn vị tiếp nhận đến các đơn vị xử lý	Đơn vị vận chuyển của ngành điện hoặc bưu điện	1 ngày
<div> <div>Thỏa thuận đấu nối</div> <div>Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật QH điện lực (có tổng công suất >2000 kVA)</div> <div>Cấp phép xây dựng (ở đô thị) / Xác nhận phù hợp QH (ở NT có QH) / Thỏa thuận hướng tuyến CT (ở NT chưa QH)</div> </div>	<div> <div>Công ty điện lực tỉnh / Điện lực địa phương quản lý vận hành lưới điện khách hàng đề nghị đấu nối</div> <div>Sở Công Thương (phòng Kỹ thuật và Quản lý năng lượng)</div> <div>UBND huyện (phòng Quản lý đô thị / Kinh tế hạ tầng)</div> </div>	5 ngày
Vận chuyển kết quả xử lý về đơn vị tiếp nhận	Đơn vị vận chuyển của ngành điện hoặc bưu điện	1 ngày
Tổng hợp chuyển trả kết quả cho khách hàng, kết thúc hồ sơ nếu hồ sơ không đạt, nhấn nút tạm dừng nếu hồ sơ đạt (<i>chờ thi công</i>)	Trung tâm hành chính công tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình (Quầy điện lực)	0,5 ngày
Thi công	Khách hàng	Dừng theo thời hạn trong thỏa thuận đấu nối giữa khách hàng và ngành điện
Tiếp nhận hồ sơ đề nghị nghiệm thu, đóng điện; nghiệm thu, đóng điện, ký hợp đồng mua bán điện; kết thúc hồ sơ	Trung tâm hành chính công tỉnh/Bộ phận một cửa cấp huyện nơi xây dựng công trình (Quầy điện lực)	4 ngày

Phụ lục: Các biểu mẫu

MẪU SỐ 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU ĐỀ NGHỊ CẤP ĐIỆN

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị mua điện:.....
2. Đại diện là ông (bà):.....Chức vụ..... (*)
3. Theo giấy uỷ quyền..... ngàytháng.....năm..... (*)
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/CMCAND/CMQĐND:.....
Cơ quan cấp:.....ngày.....tháng.....năm.....
5. Địa chỉ mua điện:.....
6. Thông tin trên hợp đồng mua bán điện:
 - a) Thông tin liên hệ:
Số điện thoại:..... Fax..... Email.....
 - b) Mã số thuế:.....Tài khoản số:..... Tại ngân hàng.....(*)
 - c) Hình thức thanh toán tiền điện:
☐ Trích nợ tự động ☐ UNT (ủy nhiệm thu) ☐ UNC (ủy nhiệm chi)
☐ Qua thẻ ATM ☐ Qua Internet banking ☐ Qua SMS banking
☐ Qua các điểm thu tiền điện ☐ Khác...
 - d) Hình thức thông báo thanh toán tiền điện:
☐ SMS ☐ Email ☐ Khác
 - e) Địa chỉ email nhận thông báo:
 - f) Số điện thoại nhận thông báo:
7. Tình trạng sử dụng điện hiện tại: ☐ Chưa có điện; ☐ Đang dùng công tơ chung
8. Số hộ dùng công tơ chung:
9. Địa chỉ ghi trên hóa đơn tiền điện:(*)
10. Mục đích sử dụng điện: ☐ Sinh hoạt ☐ Kinh doanh ☐ Sản xuất ☐ Khác.....
(khách hàng có thể chọn nhiều ô nếu có nhiều mục đích sử dụng điện)
11. Công suất đăng ký sử dụng:kW; đề nghị mua điện: ☐ 01 pha ☐ 03 pha

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đề nghị

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các mục có dấu () dành cho khách hàng đề nghị cấp điện ngoài mục đích sinh hoạt*

MẪU SỐ 2

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐẦU NỐI CHO KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG ĐIỆN ĐẦU NỐI VÀO LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP (Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện phân phối)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khách hàng có nhu cầu đầu nối

- a) Họ và tên khách hàng có nhu cầu đầu nối:
- b) Có trụ sở đăng ký tại:
- c) Người đại diện/Người được ủy quyền:
- d) Chức danh:
- đ) Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:
- e) Địa chỉ liên lạc: Điện thoại: ; Fax: ; Email:

2. Hồ sơ pháp lý

Các tài liệu về tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật.

3. Mô tả dự án

- a) Đề nghị đầu nối: (mô tả nhu cầu đầu nối)
- b) Tên dự án:
- c) Địa điểm xây dựng:
- d) Lĩnh vực hoạt động/loại hình sản xuất:
- đ) Ngày dự kiến đóng điện điểm đầu nối:
- e) Cấp điện áp dự kiến đầu nối:

II. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU SỬ DỤNG ĐIỆN

1. Số liệu về điện năng và công suất định mức

Công suất sử dụng lớn nhất: (kW)

Điện năng tiêu thụ/ngày/tháng/năm: (kWh)

2. Số liệu dự báo nhu cầu điện tại điểm đầu nối

Đăng ký sử dụng điện	Năm hiện tại	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Năm thứ 5
Công suất lớn nhất (kW)					
Sản lượng điện trung bình năm (kWh)					

- Khách hàng phải cung cấp các thông tin về tổng công suất lắp đặt của các thiết bị điện, chế độ tiêu thụ điện (ca, ngày làm việc và ngày nghỉ).

- Đối với khách hàng sử dụng điện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại từ 40 kW trở lên, khách hàng phải cung cấp các thông tin về Biểu đồ phụ tải ngày điển hình của năm vào vận hành (hoặc năm dự kiến thay đổi đầu nối hiện có) và 04 năm tiếp theo.

3. Yêu cầu về mức độ dự phòng

Đối với Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối là khách hàng quan trọng theo danh mục được UBND cấp tỉnh phê duyệt có nhu cầu nhận điện từ hai nguồn trở lên cần nêu rõ nguồn dự phòng và công suất dự phòng yêu cầu.

4. Đặc tính phụ tải và các yêu cầu khác (nếu có)

Chi tiết về đặc điểm dây chuyền công nghệ các thành phần phụ tải của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối, trong đó đặc biệt lưu ý cung cấp thông tin về các phụ tải có thể gây ra dao động quá 5% tổng công suất của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối tại điểm đầu nối và mức gây nhấp nháy điện áp của các phụ tải đó.

MẪU SỐ 3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ TRÌNH

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC TỈNH
(Sử dụng cho công trình có tổng công suất > 2.000kVA tại một địa điểm mua điện)

Kính gửi: SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố Phường/xã
- Quận/huyện Tỉnh/thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin chính của công trình cần điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:

- Địa điểm xây dựng:
- Nguồn điện, điểm đấu nối:
- Quy mô công trình:
- Tiến độ thực hiện công trình:

Để có cơ sở triển khai dự án, đề nghị Sở Công Thương điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực tỉnh cho công trình trên.

..... ngàytháng năm
Người làm đơn/Đại diện chủ đầu tư
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

MẪU SỐ 4

NỘI DUNG BÁO CÁO ĐIỀU CHỈNH HỢP PHẦN QUY HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
2. Quy mô, tiến độ và các thông số chính của dự án cần điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.
3. Đánh giá ảnh hưởng của việc điều chỉnh, bổ sung dự án đối với lưới điện sau trạm 110kV khi xuất hiện dự án.
4. Đánh giá hiệu quả kinh tế của dự án bổ sung, điều chỉnh.
5. Kết luận và kiến nghị.

MẪU SỐ 5

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: Theo tuyến trong đô thị/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án/Dì dờ công trình)

Kính gửi:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố Phường/xã
- Quận/huyện Tỉnh/thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin công trình:

- Địa Điểm xây dựng:
- Lô đất số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/phố
- Phường/xã Quận/huyện
- Tỉnh, thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép: (chọn nội dung phù hợp với công trình đề nghị cấp phép xây dựng)

3.1. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Tổng chiều dài công trình: m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).
- Cốt của công trình:m (ghi rõ cốt qua từng khu vực)
- Chiều cao tính không của tuyến: m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).
- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực)

3.2. Đối với trường hợp cấp theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Tổng chiều dài công trình theo giai đoạn:m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).
- Cốt của công trình:m (qua các khu vực theo từng giai đoạn)
- Chiều cao tính không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực theo từng giai đoạn).
- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua các khu vực theo từng giai đoạn)

3.3. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:

- Tên dự án:

+ Đã được:phê duyệt, theo Quyết định số: ngày

- Gồm: (n) công trình

Trong đó:

+ Công trình số (1-n): (tên công trình)

* Loại công trình: Cấp công trình:

* Các thông tin chủ yếu của công trình:

3.4. Đối với trường hợp di dời công trình:

- Công trình cần di dời:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².

- Chiều cao công trình:m².

- Địa Điểm công trình di dời đến:

- Lô đất số: Diện tíchm².

- Tại: Đường:

- Phường (xã) Quận (huyện)

- Tỉnh, thành phố:

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế:

- Tên đơn vị thiết kế:

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số Cấp ngày

- Tên chủ nhiệm thiết kế:

- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số:do Cấp ngày:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Giấy phép hành nghề số (nếu có):cấp ngày

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

..... ngàytháng năm
Người làm đơn/Đại diện chủ đầu tư
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 6

Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THIẾT KẾ

1. Tổ chức thiết kế:

1.1. Tên:

1.2. Địa chỉ:

1.3. Số điện thoại:

1.4. Nội dung đăng ký kinh doanh:

2. Kinh nghiệm thiết kế:

2.1. Kê khai ít nhất 03 công trình đã thiết kế tương tự như công trình đề nghị cấp phép:

a)

b)

2.2. Tổ chức trực tiếp thiết kế:

a) Số lượng:

Trong đó:

- Kiến trúc sư:

- Kỹ sư các loại:

b) Chủ nhiệm thiết kế:

- Họ và tên:

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ):

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ):

c) Chủ trì thiết kế các bộ môn (kê khai đối với tất cả các bộ môn):

- Họ và tên:

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ):

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ):

....., Ngày tháng.... năm
Đại diện tổ chức, cá nhân thiết kế
(Ký ghi rõ họ tên)

MẪU SỐ 7
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN PHÙ HỢP QUY HOẠCH/THỎA THUẬN HƯỚNG
TUYÊN CÔNG TRÌNH**

(Sử dụng cho công trình ở nông thôn)

Kính gửi:.....

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố Phường/xã
- Quận/huyện Tỉnh/thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin chính của công trình cần xác nhận phù hợp quy hoạch/thỏa thuận hướng tuyến công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Nguồn điện, điểm đầu nối:.....
- Quy mô công trình:.....
- Tiến độ thực hiện công trình:.....

Để có cơ sở triển khai dự án, đề nghị xác nhận phù hợp quy hoạch/thỏa thuận hướng tuyến công trình cho công trình trên.

....., Ngày tháng.... năm
Đại diện tổ chức, cá nhân thiết kế
(Ký ghi rõ họ tên)

MẪU SỐ 8

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ.....
(hoặc đơn vị được chủ đầu tư ủy quyền)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

V/v: nghiệm thu công trình

....., ngày tháng năm 2019

Kính gửi : Điện lực

- Căn cứ vào hồ sơ đề nghị thỏa thuận đấu nối công trình (*Tên công trình*) đã được Điện lực thỏa hiệp đấu nối;

- Các căn cứ về thông tin ủy quyền của chủ đầu tư (nếu có).....;

Báo cáo về tiến độ hoàn tất :

Đề sớm đưa công trình vào vận hành đúng tiến độ, kính đề nghị Điện lực thực hiện các bước nghiệm thu để đóng điện công trình.

Thời gian đề nghị:

Rất mong được sự chấp thuận của Điện lực.....

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

CHỦ ĐẦU TƯ
(HOẶC ĐƠN VỊ ĐƯỢC ỦY QUYỀN)

Ký tên và đóng dấu